TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HNGĐ-ST
Ngày 05-9-2025
V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Dũng, ông Ma Văn Hoàn.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Thạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 48/2025/TLST-HNGĐ ngày 03/4/2025 về việc "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2025/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đinh Thị M, sinh năm 1987; địa chỉ: Buôn G, xã K, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

Bị đơn: Ông Trần Minh T, sinh năm 1975; địa chỉ: Buôn Đ, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Đinh Thị M trình bày:*

Bà M và ông Trần Minh T là vợ chồng, có đăng kí kết hôn theo quy định pháp luật ngày 12/11/2021 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã K, tỉnh Đắk Lắk). Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn; hiện nay ông T đang phải chấp hành án hình sự. Do quan hệ hôn nhân không thể kéo dài nên đề nghị Tòa án giải quyết cho bà M ly hôn với ông T. Ông T mà và M chưa có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại Biên bản ghi lời khai của đương sự ngày 06/8/2025, bị đơn ông Trần Minh T trình bày:*

Tôi và bà Đinh Thị M đăng ký kết hôn vào năm 2021 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Việc đăng kí kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, đúng theo

quy định pháp luật. Sau khi kết hôn và về sống chung với nhau vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng từ năm 2022, nguyên nhân do vợ chồng không hiểu nhau, không quan tâm, chăm sóc cho nhau. Tôi đồng ý yêu cầu ly hôn của bà M, đề nghị Tòa án giải quyết cho chúng tôi được ly hôn với nhau.

Về con chung, tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt tôi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Đắk Lắk phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

- Vê tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Đinh Thị M khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Trần Minh T, nơi cư trú tại buôn D, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk. Vì vậy, Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Đắk Lắk thụ lý, giải quyết vụ án hôn nhân gia đình về tranh chấp ly hôn là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Trần Minh T hiện đang chấp hành án tại Trại giam Đ – Bộ C, việc thu thập tài liệu, chứng cứ là lời khai của ông T đã được ủy thác cho Tòa án nhân dân khu vực 7 – Đắk Lắk thực hiện theo đúng quy định pháp luật. Ông T đã đề nghị Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt, vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông T tại phiên tòa.

[2] Về nội dung: Bà Đinh Thị M và ông Trần Minh T là vợ chồng, có đăng kí kết hôn theo quy định pháp luật ngày 12/11/2021 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã K, tỉnh Đắk Lắk). Quá trình giải quyết vụ án, bà M, ông T đều xác định quá trình sống chung có nhiều mâu thuẫn, xích mích; bà M khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông T; ông T đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà M.

Hội đồng xét xử nhận thấy quan hệ hôn nhân giữa vợ chồng phải được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Hiện nay bà M và ông T không còn mong muốn sống chung. Xét thấy mục đích hôn nhân giữa các bên không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị M về việc ly hôn với ông Trần Minh T.

[3] Về con chung: Các bên không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5] Về án phí, căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bà Đinh Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 266; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị M

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị M được ly hôn với ông Trần Minh T.

[2] Về con chung: Các bên không có con chung nên không xem xét.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4] Về án phí: Bà Đinh Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai số AA/2023/0014840 ngày 03/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND KV 6 – Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- UBND xã Krông Nô
- UBND xã Đắk Phơi;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Duy Nguyên